

Bản án số: 31/2023/HSST  
Ngày 13/9/2023

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NẬM NHÙN, TỈNH LAI CHÂU**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông **Nguyễn Văn Bằng**
- *Các hội thẩm nhân dân:* 1. Ông **Đặng Văn Phú**  
2. Ông **Sùng Thái Sinh**
- *Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà:* Bà **Mào Thị Chiến** – Thư ký Toà án nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu tham gia phiên toà:* Ông **Đặng Hồng Hạnh** - Kiểm sát viên.

Ngày 13/9/2023, tại phòng xét xử Tòa án nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 34/2023/HSST ngày 24/8/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2023/QĐXXST-HS ngày 30/8/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Chèo Phụng V**; tên gọi khác: không;  
Sinh năm 1976 tại Lai Châu;

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở trước khi bị bắt: Bản Nậm Cười, xã Hua Bum, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: không biết chữ; dân tộc: Dao; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; Chức vụ Đảng, đoàn thể: Không; con ông: Chèo Chín L (đã chết) và con bà Chèo Tả M (đã chết); Gia đình bị cáo có 03 anh em, bị cáo là con thứ ba trong gia đình; vợ: Tả Lở M, sinh năm 1983 (đã ly hôn), con: Bị cáo có 03 người con, con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2008; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/6/2023 tại Nhà tạm giữ Công an huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên toà.

\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Chèo Sần Th, sinh năm 1982

Trú tại: Bản Nậm Cười, xã Hua Bum, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu (vắng mặt tại phiên tòa có lý do).

\* Người làm chứng:

- Phàn Điều H, sinh năm 1977

Trú tại: Bản Nậm Cười, xã Hua Bum, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu (vắng mặt tại phiên tòa không có lý do).

\* Người bào chữa cho bị cáo Chèo Phụ V: Ông Lê Mạnh Hùng – Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lai Châu (Có mặt tại phiên tòa).

## NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu tháng 6 năm 2023, Chèo Phụ V đi thả trâu tại khu vực công trào vào bản Nậm Cười, xã Hua Bum, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu thì gặp một người đàn ông, V không biết tên tuổi và địa chỉ của người này. Qua trao đổi, V mua được của người đàn ông đó 01 gói Heroine bên ngoài được bọc bằng mảnh nilon màu xanh với số tiền 500.000 đồng. Nhận được Heroine, V cất vào trong túi áo ngực rồi đi bộ về nhà, còn người đàn ông đó đi đâu, làm gì V không biết. Đến nhà V tách gói Heroine vừa mua được thành 02 gói, 01 gói được bọc bằng mảnh nilon màu xanh, V cất tại vị trí vách tôn cạnh giường ngủ, gói còn lại được bọc bằng mảnh nilon màu trắng, cất tại vị trí cuối giường ngủ của V.

Khoảng 17 giờ 00 phút cùng ngày 10/6/2023, khi Chèo Phụ V đang ở nhà tại bản Nậm Cười, xã Hua Bum, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu thì có Phan Diệu H, sinh năm 1977, cùng trú tại bản là người làm thuê sửa nhà cho V, sau khi sửa xong Phan Diệu H hỏi lấy tiền công sửa nhà nhưng V không có tiền và nói với H chỉ có ma túy trả công cho thôi, H đồng ý, nên V đã tách lấy một ít Heroine từ gói Heroine cất tại vị trí cuối giường để trả công cho H. Nhận được Heroine, H ra bàn uống nước trong nhà Chèo Phụ V để ngồi.

Khoảng 17 giờ 05 phút cùng ngày thì có Chèo Sần Th, sinh năm 1982 cùng trú tại bản đến gặp V và hỏi mua Heroine với giá 200.000 đồng, nhưng V nói không có đủ ma túy để bán chỉ bán cho Th 100.000 đồng, sau đó Chèo Sần Th đưa cho V tờ tiền 200.000 đồng, V tách một ít Heroine từ gói Heroine tại vị trí cuối giường ngủ đưa cho Th và đồng thời trả lại 100.000 đồng cho Chèo Sần Th. Nhận được Heroine Chèo Sần Th cũng ra bàn uống nước ngồi đối diện với Phan Diệu H. Sau đó H và Th tự ý lấy Heroine vừa mua được cho lên mảnh giấy bạc dùng bật lửa ga màu đỏ của H để sử dụng bằng hình thức hít. Khi H và Th sử dụng Heroine Chèo Phụ V nhìn thấy nhưng V bỏ mặc Hòa và Thìn sử dụng. Khi H và Th đang sử dụng Heroine bằng hình thức hít thì bị Công an huyện Nậm Nhùn phát hiện lập biên bản vi phạm hành chính. Thu giữ của Phan Diệu H 01 bật lửa ga màu đỏ và 01 mảnh giấy bạc đã qua sử dụng; thu giữ của Chèo Sần Th 01 tờ tiền 100.000 đồng và 01 mảnh giấy bạc đã qua sử dụng.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nậm Nhùn tiến hành khám xét khẩn cấp người và chỗ ở của Chèo Phụ V. Kết quả khám xét: Thu giữ 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng (V tự giác giao nộp, trong đó có 100.000 đồng là số tiền V vừa bán ma túy cho Chèo Sần Th); 01 gói Heroine được bọc bằng mảnh nilon màu xanh, tại vị trí vách tôn cạnh giường ngủ của V; 01 gói Heroine được bọc bằng mảnh nilon màu trắng, tại vị trí cuối giường ngủ của V, Chèo Phụ V thừa nhận số Heroine thu giữ là của V, mục đích là để bán kiếm lời.

Ngày 11/6/2023. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nậm Nhùn đã mở niêm phong, xác định khối lượng và kết luận giám định tư pháp theo vụ việc số 33

ngày 11/6/2023 về khối lượng kết luận: Tổng số chất bột khô màu trắng thu giữ của Chèo Phụ V có khối lượng 0,12 gam và gửi toàn bộ làm mẫu giám định chất ma túy.

Tại bản kết luận giám định số 747/GĐ-KTHS ngày 13/6/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: 02 mẫu chất bột, màu trắng (kí hiệu M1 và M2) thu giữ Chèo Phụ V gửi đến giám định là ma túy, loại Heroine; có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (Sửa đổi bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất. (không hoàn lại mẫu vật gửi giám định). (không hoàn lại mẫu vật gửi giám định).

Tại bản kết luận giám định số 749/GĐ-KTHS ngày 13/6/2023, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: 01 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) thu giữ của Chèo Phụ V có mã số hiệu: WO 18119851 gửi đến giám định là tiền thật (hoàn lại mẫu vật giám định).

Tại bản kết luận giám định số 750/GĐ-KTHS ngày 13/6/2023, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: 01 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 100.000 đồng (*một trăm nghìn đồng*) thu giữ của Chèo Sân Th có mã số hiệu: HM 21733965 gửi đến giám định là tiền thật (hoàn lại mẫu vật giám định).

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa Chèo Phụ V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong vụ án và các lời khai của người làm chứng.

Cáo trạng số 26/CT - VKS ngày 24 tháng 8 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Nhùn đã truy tố bị cáo Chèo Phụ V về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b khoản 2 điều 251 và "Tội chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy" quy định tại khoản 1 Điều 256 của Bộ luật hình sự.

Điều 251 Bộ luật hình sự: Tội mua bán trái phép chất ma túy, quy định:

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

b) phạm tội 02 lần trở lên;

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản."

Khoản 1 Điều 256: Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy, quy định:

1. Người nào cho thuê, cho mượn địa điểm hoặc có bất kỳ hành vi nào khác chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy, nếu không thuộc trường hợp quy định tại Điều 255 của Bộ luật này, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

...

3. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 200.000.000 đồng hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Chèo Phụ V phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b khoản 2 điều 251 và tội "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy" quy định tại khoản 1 Điều 256 của Bộ luật hình sự;

Đề nghị áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38; điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Chèo Phụ V từ 07 năm đến 07 năm 6 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; áp dụng khoản 1 Điều 256 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Chèo Phụ V từ 02 năm đến 02 năm 6 tháng tù về tội "chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy"; áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt của cả 02 tội đối với Chèo Phụ V; áp dụng khoản 5 Điều 251 và khoản 3 Điều 256 của Bộ luật hình sự miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo, về án phí bị cáo là người dân tộc thiểu số sống tại khu vực kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên đề nghị miễn án phí cho bị cáo theo quy định của pháp luật, về vật chứng đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo đưa ra những quan điểm và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm b khoản 2 điều 251 và khoản 1 Điều 256 của Bộ luật hình sự; đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt mức thấp nhất của khung hình phạt của cả hai tội cho bị cáo; và đề nghị miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cả hai tội cho bị cáo, bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở khu vực kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Chèo Phụ V.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, trước Hội đồng xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ rõ sự ăn năn hối hận về hành vi của mình đã gây ra. Tại phần tranh luận, bị cáo nhất trí với bản luận tội của Viện kiểm sát và người bào chữa, bị cáo không có ý kiến tranh luận gì, bị cáo chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét điều kiện hoàn cảnh gia đình bị cáo và xin được giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ và các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời trình bày của bị cáo. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, Quyết định của Cơ quan điều tra huyện Nậm Nhùn, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Vì vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để khẳng định:

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Chèo Phụ V đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng và các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập trong hồ sơ vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử xét có đủ cơ sở để khẳng định: Ngày

10/6/2023, tại nhà của mình thuộc bản Nậm Cười, xã Hua Bum, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu, bị cáo Chèo Phụ V đã có hành vi 02 lần bán trái phép chất ma túy như sau:

Lần 1: Sáng ngày 10/6/2023, Phan Diệu H là người nghiện ma túy đến nhà của Chèo Phụ V để làm thuê (sửa cửa nhà cho Chèo Phụ V). Sau khi sửa xong, khoảng 17 giờ 00 phút cùng ngày Phan Diệu H vào nhà hỏi tiền công sửa nhà do không có tiền để trả cho H nên Chèo Phụ V bán trái phép Heroine hình thức trả công bằng ma túy cho Phan Diệu H, số Heroine được V trả công cho Hòa đã sử dụng hết.

Lần 2: Khoảng 17 giờ 05 phút, Chèo Phụ V đã có hành vi bán trái phép Heroine cho Chèo Sần Th với số tiền 100.000 đồng, số Heroine Chèo Sần Th đã sử dụng hết và đã có hành vi nhìn thấy và bỏ mặc cho Chèo Sần Th và Phan Diệu H sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà bằng hình thức hít thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nậm Nhùn phát hiện. Quá trình khám xét khẩn cấp thu giữ 02 gói ma túy của Chèo Phụ V có tổng khối lượng là 0,12 gam, mục đích bị cáo cất giấu ma túy là để bán kiếm lời cho bản thân.

Do vậy, hành vi trên của bị cáo Chèo Phụ V đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại điểm b khoản 2 điều 251 và tội "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 256 Bộ luật hình sự.

Vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu đã truy tố bị cáo Chèo Phụ V là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3]. Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng đến trật tự trị an trên địa bàn. Hơn nữa, ma túy còn là tác nhân làm gia tăng tội phạm, làm suy thoái nhân cách, phẩm giá, tàn phá cuộc sống yên vui của gia đình, gây xói mòn đạo lý. Bị cáo nhận thức được hành vi "Mua bán trái phép chất ma túy và chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy" là vi phạm pháp luật nhưng vì háms lợi nên bị cáo đã cố ý thực hiện.

[4]. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi phạm tội mà mình gây ra. Xong khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cũng xem xét:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: tại phiên toà và trong quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo là dân tộc thiểu số, hiểu biết pháp luật còn hạn chế, sống tại khu vực kinh tế đặc biệt khó khăn. Do vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Xét điều kiện, hoàn cảnh kinh tế bị cáo khó khăn, không có thu nhập ổn định nên cần miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Xét đề nghị của Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng mức hình phạt, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ là phù hợp với tính chất mức độ của bị cáo và đề nghị miễn án phí cho bị cáo và đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật. Do vậy, Hội đồng xét thấy cần chấp nhận.

Xét quan điểm của người bào chữa cho bị cáo Hội đồng xét xử thấy rằng việc đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm b khoản 2 Điều 251 và khoản 1 Điều 256 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo mức thấp nhất khung hình phạt của hai tội, áp dụng khoản 5 Điều 251 và khoản 3 Điều 256 Bộ luật hình sự miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, bị cáo sống thuộc khu vực kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn và đề nghị áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo. Do vậy Hội đồng xét xử chấp nhận một phần đề nghị của người bào chữa đối với bị cáo.

[5]. Về vật chứng của vụ án:

- 02 gói ma túy có tổng khối lượng 0,12 gam, thu giữ của Chèo Phụ V đã gửi toàn bộ đi giám định, không hoàn lại mẫu vật. Do vậy. Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

- Đối với vật chứng là 02 mảnh giấy bạc đã bị đốt, màu đen là vật chứng không còn giá trị sử dụng, 01 bật lửa màu đỏ đã qua sử dụng thu giữ của Phan Diệu H. Xét thấy đây là vật chứng thu giữ trong vụ án, là công cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy, vật không có giá trị nên cần áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự nên cần tịch thu, tiêu hủy những vật chứng trên.

- 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng thu giữ của bị cáo Chèo Phụ V, trong đó có 100.000 đồng là số tiền V bán ma túy cho Chèo Sần Th. Xét thấy 100.000 đồng trong tổng số tiền thu giữ của bị cáo là tiền do bị cáo phạm tội mà có nên cần áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 100.000 đồng của bị cáo do phạm tội mà có.

- Số tiền 100.000 đồng thu giữ của bị cáo Chèo Phụ V và số tiền 100.000 đồng thu giữ của Chèo Sần Th. Xét thấy 100.000 đồng trong tổng số tiền thu giữ của bị cáo 200.000 đồng và số tiền 100.000 đồng thu giữ của Chèo Sần Th là số tiền không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự nên cần trả lại cho bị cáo Chèo Phụ V và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Chèo Sần Th.

Đối với Phan Diệu H và Chèo Sần Th là người có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà Chèo Phụ V, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nậm Nhùn đã xử phạt vi phạm hành chính, bằng hình thức cảnh cáo.

Trong vụ án Chèo Phụ V khai nguồn gốc số Heroine bị cáo mua của một người đàn ông, kết quả điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch, địa chỉ người này. Do vậy Hội đồng xét xử không có căn cứ để xử lý người đàn ông nói trên.

[6]. Về án phí: Bị cáo Chèo Phụ V là dân tộc thiểu số, sinh sống thuộc khu vực kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên cần áp dụng điểm đ Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội để miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

*Vì các lẽ trên!*

**QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo Chèo Phụ V phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và tội "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy".

1. Về hình phạt:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự và khoản 1 Điều 256; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Chèo Phụ V 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; xử phạt bị cáo 02 năm tù về tội "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy";

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 của Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt của cả 02 tội của Chèo Phụ V là 09 (Chín) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 11/6/2023.

Áp dụng khoản 5 Điều 251 và khoản 3 Điều 256 Bộ luật hình sự, miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

2. Về vật chứng của vụ án:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy:

- Tịch thu tiêu hủy 01 mảnh giấy bạc đã bị đốt, màu đen của Chèo Sần Th; 01 mảnh giấy bạc đã bị đốt, màu đen và 01 bật lửa màu đỏ đã qua sử dụng thu giữ của Phàn Điều H.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 100.000 đồng do bị cáo Chèo Phụ V do phạm tội mà có.

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự trả lại cho bị cáo Chèo Phụ V số tiền 100.000 đồng, trả lại cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Chèo Sần Th 100.000 đồng là tiền đã thu giữ.

*(Theo biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 15 giờ 50 phút ngày 28/8/2023 giữa Cơ quan Công an huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu với Chi cục thi hành án dân sự huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu).*

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Chèo Phụ V.

4. Áp dụng Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Người CQLNVLQ;
- Người bào chữa;
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Nậm Nhùn;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Công an huyện Nậm Nhùn;
- Thi hành án dân sự huyện Nậm Nhùn;
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Văn Bằng**

